

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 01/12/2021 của Ủy ban Nhân Dân tỉnh về kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 của ngành Giáo dục tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong giai đoạn 2011-2020, phát động mạnh mẽ phong trào của toàn xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam; mở rộng các hoạt động sinh hoạt văn hóa, thể thao, giải trí lành mạnh, giúp con người phát triển hài hòa, gắn với phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác hồ vĩ đại”.

Phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, từng bước nâng cao chất lượng giống nòi và tăng tuổi thọ, sức khỏe của người Việt Nam tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai, thực hiện phải đồng bộ, thống nhất trên toàn tỉnh.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức Đoàn thể và trong toàn xã hội thông qua các hoạt động phong trào, góp phần chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh, giảm mạnh tỷ lệ suy dinh dưỡng để cải thiện các chỉ số cơ bản của trẻ 5 tuổi và đảm bảo các tiêu chí đánh giá thể lực, tầm vóc thân thể thiếu niên Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao thể trạng, tầm vóc, góp phần đào tạo con người phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất

nước; từng bước cải thiện, nâng cao chất lượng giống nòi và tăng cường sức khỏe, tuổi thọ cho mọi người trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cải thiện tầm vóc thân thể của thanh niên:

Đối với nam 18 tuổi: Năm 2025 chiều cao trung bình 167,5 cm; năm 2030 chiều cao trung bình 168,5 cm (tăng từ 1 cm trở lên).

Đối với nữ 18 tuổi: Năm 2025 chiều cao trung bình 156,5 cm; năm 2030 chiều cao trung bình 157,5 cm (tăng từ 1 cm trở lên).

2.2. Cải thiện thể lực, đặc biệt là sức bền và sức mạnh:

Cải thiện thể lực, đặc biệt là sức bền và sức mạnh của đa số thanh niên có bước phát triển rõ rệt, thu hẹp khoảng cách so với các nước phát triển ở châu Á theo các tiêu chí sau:

Đối với nam 18 tuổi:

- Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 1.100 m vào năm 2025; đạt 1.150 m vào năm 2030.

- Lực bóp tay thuận đạt trung bình 46 kg năm 2025; đạt trung bình 48 kg vào năm 2030.

Đối với nữ 18 tuổi:

- Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 900 m vào năm 2025; đạt 1.000 m vào năm 2030.

- Lực bóp tay thuận đạt trung bình 32kg năm 2025; đạt trung bình 34kg vào năm 2030.

2.3. Hình thành phong trào của toàn xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam:

Mở rộng các hoạt động sinh hoạt văn hóa, thể thao, giải trí lành mạnh, giúp con người phát triển hài hòa về thể lực, trí lực và tâm lực.

2.4. Tăng cường chăm sóc sức khỏe trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên:

Tăng cường chăm sóc sức khỏe trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên nhằm giảm thiểu các bệnh về tim mạch, bệnh béo phì, bệnh gây bất thường về chiều cao thân thể, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi (chiều cao/tuổi) ở trẻ em dưới 5 tuổi. Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em tuổi học đường (5 - 18 tuổi).

Tỷ lệ thừa cân, béo phì, trong đó tỷ lệ thừa cân béo phì khu vực thành thị, nông thôn.

Tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng, tỷ lệ thiếu vitamin A tiền lâm sàng ở nhóm trẻ 6 - 59 tháng tuổi, trẻ em 5 - 9 tuổi.

Tỷ lệ thiếu máu ở nhóm trẻ 6 - 59, trẻ em 5 - 9 tuổi và trẻ em 10 – 14 tuổi.

Tỷ lệ bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu ở khu vực thành thị, nông thôn.

III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi:

Kế hoạch được thực hiện trong toàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và chỉ đạo trọng điểm tại thành phố Vũng Tàu và thành phố Bà Rịa.

2. Đối tượng:

Tập trung tác động vào đối tượng là trẻ sơ sinh, nhi đồng và thanh thiếu niên (từ 0 đến 18 tuổi).

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Kế hoạch được chia làm 02 giai đoạn:

1. Giai đoạn 1:

Từ 2021 – 2025: Giai đoạn thực hiện thí điểm giải pháp đồng bộ về dinh dưỡng và TDDT đến các đối tượng.

2. Giai đoạn 2:

Từ năm 2026 – 2030: Thu hưởng thành quả của giai đoạn 1 để thực hiện mở rộng trong phạm vi toàn tỉnh và hoàn thành Kế hoạch đúng tiến độ, đạt hiệu quả và yêu cầu đề ra.

V. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Phát triển thể lực, tầm vóc bằng giải pháp tăng cường giáo dục thể chất đối với học sinh từ 03 tuổi đến 18 tuổi

- Phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Y tế, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố.

- Đảm bảo chất lượng dạy và học thể dục chính khóa, các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa; xây dựng chương trình giáo dục thể chất hợp lý có kết hợp với giáo dục quốc phòng, triển khai đồng bộ với công tác y tế học đường và dinh dưỡng học đường; cải thiện và tăng cường điều kiện phục vụ hoạt động thể dục thể thao trong trường học; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho giáo dục thể chất.

- Số trường phổ thông các cấp có câu lạc bộ thể dục thể thao, hệ thống cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao, có đủ giáo viên và hướng dẫn viên thể dục thể thao, thực hiện dạy thể dục nội khóa kết hợp với hoạt động ngoại khóa.

- Đến năm 2025, số trường phổ thông các cấp (không bao gồm giáo dục mầm non) có câu lạc bộ thể dục thể thao, có hệ thống cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao, có đủ giáo viên và hướng dẫn viên thể dục thể thao, thực hiện dạy thể dục chính khóa kết hợp với hoạt động thể thao ngoại khóa chiếm 55,23% tổng số trường, cụ thể: Tiểu học 60%; THCS 65%; THPT 68 %;

- Đến năm 2030, số trường phổ thông các cấp (không bao gồm giáo dục mầm non) có câu lạc bộ thể dục thể thao, có hệ thống cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao, có đủ giáo viên và hướng dẫn viên thể dục thể thao, thực hiện dạy thể dục chính khóa kết hợp với hoạt động thể thao ngoại

khóa chiếm 90,28% tổng số trường, cụ thể: Tiểu học 93,38%; THCS 93,55%; THPT 84,21%.

2. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi xã hội về phát triển thể lực, tầm vóc con người Bà Rịa – Vũng Tàu

- Tuyên truyền tăng cường chăm sóc sức khỏe trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên nhằm giảm thiểu các bệnh về tim mạch, béo phì; bệnh gầy bất thường về chiều cao thân thể, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống; định hướng và hình thành lối sống lành mạnh trong đại bộ phận người dân, trong đó luyện tập thể dục thể thao và sử dụng dinh dưỡng hợp lý.

- Xác định đối tượng, nội dung và biện pháp tuyên truyền, giáo dục.

- Phổ cập thông tin, kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng đối với trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên và thanh niên; các biện pháp tập luyện thể dục thể thao, xây dựng lối sống lành mạnh, phòng chống nguy cơ lây nhiễm bệnh tật.

- Kết hợp các biện pháp truyền thông trực tiếp thông qua các chương trình lồng ghép, thông qua hệ thống thiết chế của ngành Văn hóa và Thể thao, trong các cơ sở giáo dục, các Chương trình của ngành Y tế và các hoạt động phong trào của Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử và các hoạt động phong trào ở cơ sở, tổ chức, doanh nghiệp và trong cộng đồng xã hội.

- Đến năm 2025, tuyên truyền giáo dục để hình thành phong trào xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Bà Rịa – Vũng Tàu đối với 90% các trường mầm non, mẫu giáo, phổ thông; đến năm 2030, đối với 95% các trường mầm non, mẫu giáo, phổ thông.

- Số lượng chuyên mục đăng trên báo, đài, phương tiện truyền thông đại chúng, số bandrol, áp phích, pano.

- Số lượng hội thi bài, tranh ảnh dành cho cổ động viên, tình nguyện viên, số lượng cuộc thi tìm hiểu các chủ đề của kế hoạch.

- Số lượng giải thể thao, bé khỏe bé ngoan.

- Số chuyên mục, diễn đàn về nuôi dạy con từ 03-18 tuổi.

- Số lượng thời lượng phát thanh, truyền hình tuyên truyền, báo in báo mạng về đề án, chương trình.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

Thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch; rà soát, đánh giá, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan tới chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

Xây dựng quy hoạch phát triển cơ sở vật chất cho ngành Thể dục Thể thao, tăng cường hỗ trợ giáo dục thể chất trường học đối với các cơ sở tập luyện, thi đấu của ngành thể dục thể thao các cấp, đảm bảo công tác giáo dục thể chất

trường học trên từng địa bàn. Xây dựng các câu lạc bộ thể thao trong trường học phổ thông.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, xây dựng các công trình thể dục thể thao trường học, các công trình dịch vụ thể dục thể thao, tham gia tài trợ, hỗ trợ cho việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch, các nhiệm vụ của từng chương trình.

Huy động sự tham gia của xã hội, nhà trường, doanh nghiệp tạo ra nhiều sản phẩm, thực phẩm giàu dinh dưỡng trước hết là sữa, trứng cho trẻ em có đủ dinh dưỡng phát triển thể lực, tầm vóc.

Thực hiện Kế hoạch này lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan tới phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam được cấp có thẩm quyền phê duyệt từ năm 2011 - 2030.

2. Nhóm giải pháp huy động nguồn lực

Ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước đảm bảo cho các đối tượng chính sách, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Các đơn vị cần kêu gọi, huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa, các nguồn vốn viện trợ chính thức, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi ... để bổ sung nguồn lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

3. Nhóm giải pháp giáo dục, truyền thông

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo sự quan tâm và đồng thuận của toàn xã hội để hình thành phong trào của toàn xã hội tham gia cùng chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc con người Bà Rịa-Vũng Tàu.

Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng của đơn vị để tuyên truyền, giáo dục cho mọi người dân biết nội dung, mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa đối với phát triển thể lực, tầm vóc con người Bà Rịa-Vũng Tàu.

VIII. KINH PHÍ

- Kinh phí triển khai Cuộc vận động được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị để thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và sử dụng từ các nguồn vận động, tài trợ hợp pháp khác để thực hiện.

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và sử dụng lồng ghép kinh phí trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm; các chương trình, dự án (nếu có), các nhiệm vụ khác của các cơ quan, đơn vị để thực hiện theo quy định phân cấp của Luật ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn vận động, tài trợ hợp pháp khác để thực hiện.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục Trung Học Thường xuyên

Hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục thực hiện kế hoạch phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025

và định hướng đến năm 2030 của ngành Giáo dục tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng tài liệu, tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt cho các đơn vị;

Đôn đốc các phòng giáo dục đào tạo và các cơ sở giáo dục triển khai tích cực, hiệu quả Kế hoạch thuộc đối tượng, phạm vi quản lý; Phối hợp, tổ chức kiểm tra, đánh giá việc triển khai Kế hoạch tại các cơ sở giáo dục.

2. Phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục

Xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo, quán triệt, hướng dẫn các cơ sở giáo dục tích cực triển khai hiệu quả công tác phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030;

Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các ban ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn triển khai hiệu quả các hoạt động phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam;

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, tạo cơ chế thu hút tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cùng tham gia trong trường học;

Báo cáo, đánh giá kết quả triển khai công tác phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 25/5 hàng năm (qua Phòng GDTrH-TX)./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (Vụ GDTC);
- VP UBND tỉnh;
- Sở VHHT;
- Trung tâm Đào tạo, HL và thi đấu TDTT;
- UBND huyện, thị, thành phố;
- Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Giám đốc;
- Các phòng, TTra Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu VT, GDTrH-TX, Nguyễnnt.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Ba